

Số: 22 /2025/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ
thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 22/TTr-SNV ngày 04 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 14. tháng 3. năm 2025 và thay thế Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Dân tộc và Tôn giáo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *ngheula*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Các Quận, Huyện ủy;
- Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, SNV. *45x*



Lê Trung Chinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **22** /2025/QĐ-UBND
ngày **14** tháng **3** năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Dân tộc và Tôn giáo (sau đây viết tắt là Ban) là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Ban chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

3. Ban có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về công tác dân tộc

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố như:

- Quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn thành phố;

- Phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc cho Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo;

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực công tác dân tộc đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị của địa phương theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực quản lý nhà nước về dân tộc.

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về lĩnh vực công tác dân tộc đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

d) Tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án do Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, quản lý, chỉ đạo; các chính sách, đề án, công tác do Ủy ban nhân dân thành phố giao; theo dõi, tổng hợp, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp để giải quyết công tác xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và công tác khác liên quan đến chính sách dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

đ) Tham mưu, tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội (Hội nghị) đại biểu các dân tộc thiểu số cấp thành phố; khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc, trong lao động sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giữ gìn an ninh, trật tự góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

e) Thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn, quản lý, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc lựa chọn, công nhận và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố đúng trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành; trình Ủy ban nhân dân thành phố xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển, các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù.

g) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân tộc đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, phòng chuyên môn phụ trách công tác dân tộc cấp huyện và công chức giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

h) Thực hiện hợp tác quốc tế về công tác dân tộc và các lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

i) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

k) Tiếp nhận những kiến nghị của công dân liên quan đến dân tộc, thành phần dân tộc, tên gọi, phong tục, tập quán các dân tộc thiểu số; xem xét giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

l) Thực hiện công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nội vụ; xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong lĩnh vực công tác được giao theo quy định của pháp luật.

m) Tham gia, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định các dự án, đề án do các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức xây dựng có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương.

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý.

d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, phòng chuyên môn phụ trách công tác tín ngưỡng, tôn giáo cấp huyện và công chức giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước về công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và số lượng người làm việc tại các phòng thuộc Ban theo quy định của

pháp luật và phân cấp của cơ quan cấp trên; bố trí, phân công nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của công chức và người lao động; thực hiện chế độ chính sách đối với công chức và người lao động thuộc Ban theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan cấp trên.

4. Thực hiện các công việc quản trị nội bộ, công tác cải cách hành chính, công nghệ thông tin, công tác ISO, hành chính tổng hợp, kiểm soát thủ tục hành chính, văn thư - lưu trữ của Ban theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Dân tộc và Tôn giáo có Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, điều hành hoạt động chung của Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

b) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban điều hành, giải quyết một số nhiệm vụ của Ban theo sự phân công của Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; được Trưởng ban ủy quyền điều hành công việc của Ban khi Trưởng ban vắng mặt.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền, phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các phòng thuộc Ban gồm Phòng Hành chính - Tổng hợp và Phòng Nghiệp vụ.

a) Cơ cấu lãnh đạo các phòng thuộc Ban gồm Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của cơ quan cấp trên.

c) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng được giao phụ trách.

Điều 4. Biên chế

1. Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm, Giám đốc Sở Nội vụ tổng hợp, xây dựng kế hoạch biên chế công chức của Ban theo kế hoạch biên chế hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Việc phân bổ biên chế giữa các phòng thuộc Ban do Trưởng ban quyết định trong tổng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng công việc theo quy định hiện hành. / 